

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TRÀ VINH  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 38/2025/HS-ST

Ngày: 27 – 3 – 2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Kim Triều

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Chí Tình - Phó Bí thư thành đoàn thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2. Ông Cao Minh Sơn – Hội cựu chiến binh thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Phan Hoàng Trung- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, số A, Phạm Ngũ L, khóm D, phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2025/HSST, ngày 19 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Lâm Hiếu**, sinh ngày 01/01/1992 ; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Khmer; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật; con ông Lâm S, sinh năm 1958 và bà Lâm Thị H, sinh năm 1958. Anh chị em ruột 02 người kể cả bị cáo, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền sự: không; tiền án: 02 tiền án đều về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số: 50/2010/HSST ngày 06/7/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xử phạt 01 năm 06 tháng tù và bản án số 12/2012/HSST ngày 19/4/2012 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xử phạt 02 năm tù, đến nay vẫn chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm nên chưa được xóa án tích. (bản án này đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/12/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Ngày 25/8/2005, bị Ủy ban nhân dân thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Trà Vinh đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng theo Quyết định số 803/QĐ và vào ngày 30/10/2007 Ủy ban nhân dân thị xã T, tỉnh Trà Vinh đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng theo Quyết định số 691/QĐ-UB, đều về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

2. **Danh Nghĩa**, sinh ngày 10/5/2007; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Khmer; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật; con ông Danh H1, sinh năm 1989 và bà Thạch Thị T, sinh năm 1981. Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” vào ngày 23/12/2023, bị Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPHC ngày 12/01/2024 với số tiền 1.250.000 đồng, hiện bị cáo vẫn chưa chấp hành đóng phạt. Tiền án: không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/12/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm về tội trộm cắp tài sản theo bản án số: 40/2024/HSST, ngày 21/6/2024.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Danh N*: ông Danh H1, sinh năm 1989 và bà Thạch Thị T, sinh năm 1981 (là cha, mẹ bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ: ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Danh N*: Luật sư Đặng Văn C – thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T. (có mặt).

- *Bị hại*:

1. Ông Lữ Thanh P, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: ấp Bến Có, xã Nguyệt Hóa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

2. Ông Lý Thanh S1, sinh năm 1994 (vắng mặt)

NĐKHKTT: ấp Tường Trí, xã Nhơn Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

Chỗ ở: Khóm 9, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc T1, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Tường Trí, xã Nhơn Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

2. Ông Đặng Hoàng Thanh H2, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp G, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

3. Bà Kim Thị Ly N1, sinh năm 1992, (vắng mặt)

NĐKHKT: Tổ 14, KP Hải Phong 2, TT Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Chỗ ở: Khóm 8, phường 8, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;

4. Bà Lâm Thị H3, sinh năm 1956 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm H, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 7 giờ 30 ngày 29/10/2024 tiếp nhận tin báo của ông Lữ Thanh P sự việc ông bị mất trộm tài sản xảy ra tại Garage ô tô “*Phong*” thuộc khóm H, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh vào các đêm 24 và 28/10/2024. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã xác định bị cáo Lâm H4 và Danh N đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Lần thứ nhất: vào khoảng 01 giờ 30 phút rạng sáng ngày 24/10/2024, bị cáo Danh N cùng bị cáo Lâm H4 đi bộ từ nhà H4 đến Garage ô tô “*Phong*” của ông Lữ Thanh P, thuộc khóm H, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, biết bên trong không có người canh giữ, N leo rào đột nhập vào bên trong garage, còn H4 thì đứng bên ngoài để canh giới và chờ lấy tài sản mà N trộm cắp được đưa ra ngoài. Khi N leo rào vào bên trong thấy có 02 bình ắc quy để trên kệ tủ, bị cáo N liền lấy 01 (một) bình ắc quy màu trắng, phần nắp màu xanh lam, nhãn hiệu GS và 01 (một) bình ắc quy màu trắng, phần nắp màu đen, nhãn hiệu KV đưa cho H4 đem ra bên ngoài, sau đó N leo rào ra ngoài rồi cả hai đem bình ắc quy vừa trộm được về cất giấu tại nhà của H4 ở khóm H, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Đến 05 giờ sáng cùng ngày thì bị cáo H4 đem 02 bình ắc quy đã trộm cắp được đến khu vực chợ T3 bán cho bà Nguyễn Thị Ngọc T1 được 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*). Khi có được tiền bị cáo H4 giữ lại 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*) tiêu xài cá nhân, còn lại 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) H4 và N cùng nhau tiêu xài hết.

Lần thứ hai: vào khoảng 00 giờ 30 phút rạng sáng ngày 28/10/2024, bị cáo N và H4 tiếp tục đi bộ đến G “*Phong*” của ông Lữ Thanh P, thuộc khóm H, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, thấy không có người trông giữ nên N leo rào vào bên trong, còn H4 thì đứng bên ngoài hàng rào để canh giới và chờ lấy tài sản mà N trộm cắp được đưa ra ngoài. Sau khi vào bên trong N phát hiện dưới nền nhà có 01 (một) máy hàn nhãn hiệu Megatec ECL-160EF, màu cam và thấy trên xe ô tô tải có 01 (một) bình ắc quy màu đen, phần nắp màu đen, nhãn hiệu Dongnai liền lấy đưa cho H4 đem ra bên ngoài. Sau đó, N cũng leo rào ra ngoài và cả 02 đem tài sản vừa trộm cắp được về nhà của H4 tại khóm H, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh cất giấu. Đến sáng cùng ngày, bị cáo H4 đem bình ắc quy trộm cắp được đến khu vực chợ T3 bán cho bà Nguyễn Thị Ngọc T1 được 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*), H4 giữ lại 500.000 đồng

(năm trăm nghìn đồng) tiêu xài cá nhân, còn lại 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) thì H4 và N cùng nhau tiêu xài cá nhân hết. Đến 19 giờ 00 cùng ngày, H4 và N đem cái máy hàn trộm cắp được đến khu vực xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh bán cho ông Đặng Hoàng T2 Hiểu được số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng), có được số tiền thì H4 và N cùng nhau tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 68/BKLĐGTS ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T, tỉnh Trà Vinh kết luận: Một bình ắc quy màu trắng, nắp màu xanh lam, nhãn hiệu GS, công suất 75 Am, bị hỏng có giá 350.000 đồng. Một bình ắc quy màu trắng, nắp màu đen, nhãn hiệu KV, công suất 75 Am, có giá 1.300.000 đồng. Một bình ắc quy màu đen, nắp màu đen, nhãn hiệu Dongnai, công suất 90 Am, có giá 1.500.000 đồng. Một máy hàn điện màu cam, nhãn hiệu Megatec, có giá 1.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.350.000 đồng (bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngoài việc cùng bị cáo Danh N thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản nêu trên thì vào khoảng 10 giờ 10 phút ngày 20/10/2024 tại khóm I, phường I, thành phố T, tỉnh Trà Vinh bị cáo Lâm H4 còn cùng với Kim Thị Ly N1 dùng chiếc xe cẩu lô, loại 02 bánh, xe kéo cẩu tay bằng gỗ, có kích thước 2,5m x 1,0m x 87cm, đã qua sử dụng, mượn của bà Lâm Thị H3 thực hiện hành vi trộm cắp 14 (mười bốn) thanh thép dùng trong xây dựng, phi 40mm, kích thước (123 x 32 x 87)cm, trọng lượng 5kg/thanh, đã qua sử dụng của ông Lý Thanh S1. Trong lúc bị cáo H4 và Kim Thị Ly N1 đang thực hiện hành vi trộm cắp thì bị ông Lý Thanh S1 phát hiện và trình báo với Cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 70/BKLĐGTS ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố T, tỉnh Trà Vinh kết luận: 14 thanh kim loại (loại thép hình, phi 40mm - loại xà gồ dùng trong xây dựng), có kích thước (123 x 32 x 87)cm, trọng lượng 5kg/thanh có giá (theo giá phế liệu) là 7000 đồng/kg thành tiền là: 490.000 đồng (bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa các bị cáo cũng thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như bản cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT – VKSTPTV - HS, ngày 19/ 02/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố các bị cáo Lâm H4 về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự và bị cáo Danh N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lâm H4 và Danh N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Lâm H4 từ 3 năm đến 4 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Danh N từ 09 tháng đến 01 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Ông Lữ Thanh P và Lý Thanh S1 đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự, nên không xem xét giải quyết.

+ Đối với bà Nguyễn Thị Ngọc T1 và ông Đặng Hoàng Thanh H5 là người mua tài sản do bị cáo Lâm H4 và Danh N không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

Ngoài ra bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, quá trình tranh tụng các bị cáo Lâm H4, Danh N thống nhất với tội danh mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như về hình phạt, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện hợp pháp gia đình của bị cáo Danh N không tham gia tranh luận.

Luật sư Đặng Văn C bào chữa cho bị cáo Danh N thống nhất với bản cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo N về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi phạm tội bị cáo chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo xuất thân từ thành phần lao động nghèo, học vấn thấp, thiếu sự quan tâm chăm sóc giáo dục từ gia đình, bị cáo N bị bị cáo hiểu rủ rê lôi kéo thực hiện hành vi phạm tội với các tình tiết nêu trên. Vì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: các bị cáo không có lời trình bày.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lâm H4 và Danh N đã khai nhận vào ngày 24/10/2025 và ngày 28/10/2024 tại Garage “Phong” thuộc khóm H phường H thành phố T, tỉnh Trà Vinh các bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản của ông Lữ Thanh P gồm 01 (một) bình ắc quy màu trắng, nắp màu xanh lam, nhãn hiệu GS, công suất 75 Am; 01 (một) bình ắc quy màu trắng, nắp màu đen, nhãn hiệu KV, công suất 75 Am; 01 (một) bình ắc quy màu đen, nắp màu đen, nhãn hiệu Dongnai, công suất 90 Am; 01 (một) máy hàn điện màu cam, nhãn hiệu Megatec. Qua kết quả định giá, tổng giá trị tài sản mà bị can Lâm H4 và Danh N đã lấy trộm là 4.350.000 đồng.

Ngoài ra vào ngày 20/10/2024 tại khóm I, phường I, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Lâm H4 cùng với Kim Thị Ly N1 đã có hành vi trộm tài sản là 14 (mười bốn) thanh thép dùng trong xây dựng của ông Lý Thanh S1, qua kết quả định giá, tổng giá trị tài sản mà bị cáo Lâm H4 và Kim Thị Ly N1 lấy trộm có giá 490.000 đồng.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và người liên quan, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lâm H4 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và bị cáo Danh N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, các bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện chứng tỏ các bị cáo xem thường pháp luật. Hành vi trộm cắp của các bị cáo ảnh hưởng rất xấu đến an ninh trật tự địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo H4 có nhân thân xấu, có 02 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhưng khi chấp hành xong hình phạt tù ra ngoài xã hội bị cáo không chịu lao động để tạo lập cho bản thân một nghề nghiệp chân chính. Bị cáo Danh N trước đây đã bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, trong thời gian thử thách án treo bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội mới, do đó 06 tháng tù treo sẽ được chuyển sang án giam buộc bị cáo phải chấp hành.

[4] Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét, cân nhắc về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo cũng đã thật thà khai báo giúp cơ quan điều tra sớm kết

thúc vụ án là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Lữ Thanh P, ông Lý Thanh S1 và bà Lâm Thị H3 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi thường. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Đối với các vấn đề khác:

- Đối với Kim Thị Ly N1 là người cùng với bị cáo Lâm H4 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bản thân Kim Thị Ly N1 chưa từng có tiền án, tiền sự và giá trị tài sản qua định giá không đủ định lượng để cấu thành tội trộm cắp tài sản nên Công an thành phố T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 2.500.000 đồng theo Quyết định số 311/QĐ-XPHC ngày 25/12/2024 là có cơ sở.

- Đối với bà Lâm Thị H3 là người cho bị cáo Lâm H4 mượn xe kéo, do không biết việc Lâm H4 và Kim Thị Ny L1 sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản, nên không xem xét xử lý hình sự.

+ Đối với bà Nguyễn Thị Ngọc T1 và ông Đặng Hoàng Thanh H2 là người mua tài sản do bị cáo Lâm H4 và Danh N bán: do không biết tài sản trên là do trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

[7] Xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Lâm H4 về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và bị cáo Danh N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và mức hình phạt mà vị đề nghị là có căn cứ đúng pháp luật.

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: các bị cáo Lâm H4 và Danh N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1.1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lâm H4 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2024.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Danh N 09 (chín) tháng tù.

Căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Danh N phải chấp hành hình phạt 06 (sáu) tháng tù của bản án số: 40/2024/HSST, ngày 21/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Danh N phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: ông Lữ Thanh P, ông Lý Thanh S1 và bà Lâm Thị H3 không yêu cầu các bị cáo bồi thường. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 23, 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lâm H4 và Danh N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, các bị cáo, đại diện gia đình bị cáo Danh N có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 27/3/2025. Riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP.Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Trà Vinh;
- Phân trại tạm giam khu vực TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Huỳnh Kim Triều**